



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

THÁNG 1 NĂM 2021

THƯƠNG VỤ VIỆT NAM
TẠI PHILIPPINES



TRONG SỐ NÀY

1. Tin thị trường
5. Chuyên đề
7. Chính sách và quy định kinh doanh
11. Sự kiện, Hội chợ -triển lãm & Cơ hội kinh doanh



TIN THỊ TRƯỜNG

Philippine dự kiến nhập khẩu ít nhất 1,69 triệu tấn gạo trong năm 2021

INQUIRER-Theo Bộ Nông nghiệp Philippines (DA), Philippines sẽ phải nhập khẩu ít nhất 1,69 triệu tấn gạo trong năm nay để tăng nguồn cung và đảm bảo đủ lượng gạo dự trữ để điều hòa thị trường. Tuy nhiên, lượng gạo nhập khẩu cũng có thể bị thay đổi phụ thuộc vào ý định của các thương nhân trong bối cảnh thương mại gạo đã được tự do hóa theo Luật Thuế hóa mặt hàng gạo (RTL).

Thứ trưởng DA Ariel Cayanán cho biết cơ quan này hướng đến mục tiêu sản xuất 20,4 triệu tấn thóc trong năm 2021, từ đó giảm lượng gạo nhập khẩu dự kiến để đạt nhu cầu gạo của Philippines.

Từ khi Luật RTL có hiệu lực, Philippines đã vượt qua Trung Quốc trở thành nhà nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới. Năm 2020, nhập khẩu gạo của Philippines đạt khoảng 2,3 triệu tấn, trong khi năm 2019, con số này đạt mức kỷ lục 2,9 triệu tấn.

Dự báo nhập khẩu của DA dường như đánh giá thấp tình hình nguồn cung toàn cầu đang thu hẹp khi Việt Nam, nước xuất khẩu gạo lớn thứ 3 thế giới và là nguồn cung cấp khoảng 90% lượng gạo nhập khẩu vào Philippines, đã phải mua dự trữ từ Ấn Độ lần đầu

tiên trong nhiều thập kỉ. Việc này được dự đoán sẽ ảnh hưởng tới giá gạo toàn cầu và nguồn cung gạo nhập khẩu của nước này.

Thứ trưởng Cayanán cũng cho biết các áp lực từ thế giới như thế này có thể được giảm nhẹ thông qua việc nâng cao khả năng tự cung cấp của Philippines. Trong năm nay, DA đặt mục tiêu nâng mức gạo tự cung là 94% nhu cầu của nước này.

Giá gạo Việt Nam hiện đang ở mức cao nhất 9 năm, loại 5% tấm khoảng 500- 505 USD/tấn; trong khi gạo Thái Lan cao nhất hơn 6 tháng (loại 5% tấm là 515 - 520 USD/tấn) và gạo đỏ 5% tấm của Ấn Độ là 383 - 390 USD/tấn (cũng cao nhất nhiều tháng).

Nhập khẩu gạo vào Philippines năm 2020 đạt 2,3 triệu tấn, so với mức kỷ lục cao 2,9 triệu tấn của năm 2019, khi nước này dỡ bỏ những hạn chế nhập khẩu gạo kéo dài suốt 2 thập kỷ, khiến tư nhân tăng cường nhập vào.

Bộ trưởng Nông nghiệp William Dar cho biết, mặc dù mất mùa do các trận bão lớn hồi cuối năm 2020, nhưng sản lượng thóc nước này năm 2020 ước tính đạt kỷ lục 19,44 triệu tấn. Năm 2021, nước này đặt mục tiêu sản xuất 20,48 triệu tấn thóc.

Bộ Trưởng Nông nghiệp Philippines- Dự báo Nông nghiệp tăng trưởng 2,5% vào năm 2021.

PNA- Ngành nông nghiệp vượt qua một loạt thách thức vào năm 2020, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp (DA) William Dar vừa cho biết họ tự tin đạt được mục tiêu tăng trưởng 2,5% vào năm 2021.

Ông nhấn mạnh rằng năm 2020 là năm gặt hái được thành công ban đầu của Quỹ Nâng cao Năng lực Cạnh tranh Gạo (RCEF) ra đời từ Luật Thương mại Gạo. RCEF được thực hiện vào năm 2019 để hỗ trợ nông dân trong mục tiêu của DA là tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm và thu nhập của họ trong bối cảnh chính sách thương mại gạo của Philippines được tự do hóa, đã dỡ bỏ các hạn chế định lượng đối với nhập khẩu gạo và thay thế bằng thuế quan.

“ Covid-19 đã làm xáo trộn mọi thứ. Đó là thách thức lớn nhất mà chúng ta gặp phải, không chỉ đối với ngành nông nghiệp mà đối với tất cả các lĩnh vực khác. Trong thời gian bắt đầu cách ly, 15% nông dân không thể trồng trọt và đối với những người có thể trồng, 35% trong số họ không thể tiếp thị sản phẩm của mình, ”. Ông nói thêm rằng DA có thể điều động tình huống xấu nhất có thể xảy ra trong lĩnh vực này khi Núi lửa Taal phun trào và các biện pháp kiểm dịch được thực hiện do đại dịch.

Tuy nhiên, một số sự kiện chưa từng có khác, chẳng hạn như dịch tả lợn châu Phi kéo dài và bão "santacruzán" trong quý cuối của năm 2020, đã đẩy ngành này vào tình thế rủi ro hơn. “Mặc dù vậy, trong quý 2 năm 2020, chúng tôi có mức tăng trưởng 1,6% trong nông nghiệp và các lĩnh vực khác đã giảm đáng kể. Sau đó, bước sang quý thứ ba, chúng tôi đã có mức tăng trưởng dương 1,2% trong lĩnh vực này bất chấp ba vấn đề còn tồn tại. Tính đến mọi thứ ngay bây giờ, đó là lý do tại sao chúng tôi giảm mục tiêu trước cuối năm 2020 xuống còn 1% tăng trưởng, ”ông nói.

Trong khi mối đe dọa của Covid-19 vẫn đang được cảm nhận ở Philippines, Dar cho biết ông tin rằng với kết quả hoạt động của ngành vào năm 2020, khả năng phục hồi và bền bỉ của ngành nuôi trồng và thủy sản sẽ được cải thiện.

“Đó là lý do tại sao chúng tôi tin rằng năm 2021, trong khi Covid vẫn ở đó vì khả năng phục hồi của các ngành nuôi trồng và đánh bắt thủy sản của Philippines, họ sẽ tiếp tục làm nông nghiệp, đánh bắt cá và kinh doanh nông sản. Chúng tôi đã đưa ra cho năm nay một

phương pháp tiếp cận tổng thể DA, tất cả các chiến lược chúng tôi muốn thực hiện trong năm tới sẽ theo cách tiếp cận tổng thể hoặc tích hợp này, ”ông nói.

Ông Dar cho biết DA đặt mục tiêu đạt được mức đủ lương thực cao hơn vào năm 2021 bằng cách tiếp tục các chương trình hiện có, chẳng hạn như RCEF, các chương trình cho vay và hỗ trợ từ trang trại đến thị trường.

Tổng thống Rodrigo Duterte đã ký Đạo luật Phân bổ chung 4,5 nghìn tỷ PHP cho năm 2021, trong đó phân bổ 71 tỷ PHP cho DA.

Trong số các lĩnh vực chính, ngân sách cho ngành gạo được phân bổ cao nhất với 15,5 tỷ PHP, tiếp theo là ngành thủy sản với 3,12 tỷ PHP, ngô (1,5 tỷ PHP), cây trồng giá trị cao (1,6 tỷ PHP), chăn nuôi (1,17 tỷ PHP), nông nghiệp hữu cơ (665 triệu PHP) và ngành công nghiệp Halal (23,9 triệu PHP).

Xuất khẩu Philippines sang Mỹ không còn được hưởng Chương Trình ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP)

ManilaBullertin(MB)- Các mặt hàng xuất khẩu của Philippines sang Mỹ hiện nay sẽ phải chịu mức thuế chung sau khi Chương trình ưu đãi thuế phổ cập (GSP) của Mỹ hết hạn vào ngày 31/12/2020.

Đại sứ quán Philippines tại Washington cho biết hàng xuất khẩu của Philippines đủ điều kiện được miễn thuế hoặc được áp dụng thuế ưu đãi GSP từ giờ sẽ phải trả thuế theo mức tối huệ quốc MFN.

Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Mỹ (CBP) đang triển khai một chương trình mà trong trường hợp GSP được gia hạn với một điều khoản truy hoàn thuế, CBP sẽ tự động hóa quy trình hoàn thuế.

Vì vậy, các công ty Philippines xuất khẩu sang Mỹ các mặt hàng đủ điều kiện được khuyến nghị phối hợp với các nhà nhập khẩu của Mỹ để phân loại các mặt hàng nhập khẩu theo GSP theo loại A của Chỉ số Chương trình Thuế đặc biệt (Special Tariff Program Indicator - SPI). Việc này nhằm đảm bảo các mặt hàng trên được công nhận là hàng nhập khẩu GSP và sẽ được hoàn thuế sau khi chương trình GSP được tái thông qua bởi Hạ viện Mỹ. Lần gần nhất Hạ viện gia hạn GSP là vào tháng 3/2018 với ngày hết hạn là 31/12/2020.

Chủ tịch Hiệp hội Nhà xuất khẩu Philippines cho biết các nhà xuất khẩu không cần lo lắng về việc được hoàn thuế vì chương trình GSP chưa bao giờ không được gia hạn. Mặc dù Chính quyền Mỹ đang có sự thay đổi, chương trình GSP sẽ được gia hạn tuy quy trình này có thể sẽ kéo dài.

Tổng kim ngạch xuất khẩu của Philippines sang Mỹ theo GSP trong năm 2019 đạt 1,6 tỷ USD. Những mặt hàng xuất khẩu hàng đầu với ưu đãi trên bao gồm dầu dừa, dứa, thịt

cua, ... Tuy nhiên, một lượng hàng xuất khẩu với giá trị 654 triệu USD đáng ra cũng được miễn thuế của Philippines đã không được áp dụng ưu đãi.

Trong năm 2017, xuất khẩu GSP chiếm 17,6% xuất khẩu của Philippines sang Mỹ, với giá trị khoảng 1,49 tỷ USD. Các mặt hàng xuất khẩu với ưu đãi hàng đầu gồm lốp xe, đường, hàng điện tử, và nước ép từ hoa quả và rau.

Chương trình ưu đãi GSP của Mỹ cũng áp dụng ưu đãi miễn thuế đối với các mặt hàng du lịch như vali, hộp đựng đồ trang điểm, túi xách, ba lô; các loại túi và hộp du lịch, thể thao tương tự.

Chương trình ưu đãi GSP của Mỹ cung cấp đối xử miễn thuế không có tính hồ huệ đối với một số sản phẩm nhập khẩu vào nước này từ các nước đang phát triển hưởng lợi được chỉ định (BDCs). Hiện tại, 119 quốc gia đang phát triển và vùng lãnh thổ là các quốc gia đang phát triển được hưởng GSP. Chương trình GSP cho phép hơn 3.500 mặt hàng được nhập khẩu miễn thuế vào Mỹ (dựa trên các dòng thuế Biểu thuế hài hòa 8 chữ số của Mỹ) từ các BDC và miễn thuế cho thêm 1.500 mặt hàng từ 44 “nước kém phát triển hưởng lợi” (LDBDCs) khác được chỉ định thêm. Năm 2019, lượng hàng nhập khẩu với giá trị khoảng 21,0 tỷ USD (nhập khẩu để tiêu dùng) được nhập khẩu miễn thuế vào Mỹ theo chương trình, trong tổng trị giá 235,1 tỷ USD nhập khẩu từ các nước GSP. Tổng kim ngạch nhập khẩu của Mỹ từ tất cả các quốc gia (bao gồm cả GSP) lên tới khoảng 2,5 nghìn tỷ USD vào năm 2019.

CHUYÊN ĐỀ: HIỆP ĐỊNH RCEP CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG XẤU TỚI KINH TẾ PHILIPPINES

VTOPH- Tham gia RCEP, Philippines đã tự do hóa 98,1% số dòng thuế, chủ yếu là hàng hóa trung gian và hàng hóa vốn. Tuy nhiên, cam kết hiện tại về "danh mục nhạy cảm", Philippines đã loại trừ hầu hết nông sản, bao gồm cả gạo và một số sản phẩm công nghiệp như xi măng và phụ tùng ô tô khỏi RCEP để bảo vệ các ngành công nghiệp trong nước này khỏi tác động của thỏa thuận thương mại lớn, còn mở ra 98,1% các dòng thuế của nước này đối với hàng nhập khẩu giá rẻ. Theo DTI, ngoài gạo, một số nông sản bị loại trừ khỏi ngành nông nghiệp là lợn sống, thịt, khoai tây, hành tím, tỏi, bông cải xanh, bắp cải, hạt cà phê, ngô và đường. Một số sản phẩm công nghiệp được loại trừ là xi măng, axit quy axit chì tự động, Hóa chất (axit clohydric, clo).

Philippines đặt kỳ vọng hưởng lợi từ RCEP, tuy nhiên, những dự báo gần đây nhất cho thấy thỏa thuận thương mại RCEP ký kết hôm 15/11 có thể làm xấu đi nền kinh tế Philippines hậu đại dịch, bởi sự gia tăng nhập khẩu có thể làm đảo cán cân thương mại (tình trạng thâm hụt TM).

UNCTAD vừa công bố một nghiên cứu gần đây cho thấy xuất khẩu của Philippines dự báo sẽ tăng ít nhất 10% theo RCEP, trong đó nhập khẩu có thể tăng khoảng 600 triệu USD/năm, trong khi xuất khẩu chỉ tăng 4,3 triệu USD/năm. Các sản phẩm có khả năng tăng

nhập khẩu gồm xe máy và xe có động cơ, nhựa, vũ khí quân dụng và hàng may mặc. Mức tăng nhập khẩu dự báo sẽ thấp hơn, sau khi Philippines đưa một số ngành công nghiệp kể cả gạo vào “danh mục nhạy cảm” loại trừ khỏi cam kết cắt giảm thuế của RCEP.

UNCTAD cho rằng RCEP không tăng đáng kể khả năng tiếp cận thị trường của Philippines với các nước khác: Hiện Philippines đã có một số FTAs với các nước thành viên RCEP, có nghĩa là khả năng tiếp cận thị trường của họ sẽ không tăng trừ khi tất cả các quốc gia xóa bỏ danh mục nhạy cảm của riêng họ, một động thái sẽ gây nên gia tăng nhập khẩu và có thể làm tổn thương ngành công nghiệp nội địa của Philippines. Cũng theo báo cáo, hiện PLP đang trải qua nhiều cuộc khủng hoảng kép - đó là khủng hoảng covid, khủng hoảng kinh tế, khủng hoảng biến đổi khí hậu. Và tiếp theo sẽ là đổi mới quá trình toàn cầu hóa. Do đó, Ưu tiên của chính phủ PLP phải là: tiết kiệm các nguồn tài chính trong nước, sử dụng thuế để tăng thu và điều tiết nhập khẩu các mặt hàng xa xỉ. PLP cần các nguồn lực để đầu tư hiệu quả hơn.

Bộ Công Thương (DTI) đã và đang nghiên cứu các ưu tiên gợi ý trên như một lợi thế tiếp cận thị trường. Theo DTI, các sản phẩm như may mặc, phụ tùng ô tô và nông sản (thực phẩm đóng hộp và trái cây bảo quản) sẽ được hưởng lợi từ RCEP. Tuy nhiên, phần lớn hàng hóa sẽ được nhập khẩu với mức thuế thấp hơn gồm nguyên liệu thô và hàng hóa trung gian, có nghĩa là các nhà chế biến, chế tạo Philippines có thể mua nguyên liệu với giá rẻ hơn. Do đó, xuất khẩu, chắc chắn sẽ gia tăng bởi vì ngoài thực tế là PLP hiện đã tăng cường khả năng tiếp cận thị trường với gần 50% thị trường xuất khẩu của mình, nhưng cũng theo các quy tắc rất đơn giản. Ông BT Lopez nhấn mạnh thế mạnh của xuất khẩu điện tử và lĩnh vực công nghệ thông tin và quản lý quy trình kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ. Philippines thực sự tham gia rất nhiều vào chuỗi cung ứng toàn cầu. RCEP thực sự cung cấp 50% hàng hóa xuất khẩu sang các nước RCEP và cung cấp tới 68% hàng hóa nhập khẩu từ các nước RCEP, một bằng chứng về tầm quan trọng của chuỗi cung ứng toàn cầu. Và đó là lúc thấy rằng PLP phải tiếp tục và theo đuổi tiến trình thống nhất đa phương và trật tự thương mại này.

Trung Quốc và Nhật Bản có thể sẽ được hưởng lợi từ RCEP, trong khi các nền kinh tế như Philippines, Indonesia, Thái Lan và Việt Nam có thể phải đối mặt với tình trạng cán cân thương mại thâm hụt. Đó là vì Philippines sẽ chia sẻ quyền tiếp cận thương mại ưu đãi với Trung Quốc khi nước này tham gia RCEP, trong khi các nước thành viên ưu tiên các nhà sản xuất hiệu quả hơn:

Xuất khẩu của Philippines sang các nước nội khối ASEAN và Trung Quốc đang thực sự đi xuống vì ASEAN nhập từ Trung Quốc nhiều hơn từ Philippines và Trung Quốc sau đó sẽ bắt đầu nhập khẩu từ các nhà sản xuất khác hiệu quả hơn PLP như Nhật Bản và Úc... Vì vậy xuất khẩu hiện có của Philippines cũng giảm. RCEP không thực sự tăng khả năng tiếp cận thị trường của PLP.

DTI gọi RCEP là một thỏa thuận thương mại tự do mới, nhấn mạnh sự khác biệt so với các thỏa thuận khác, gồm một chương về sở hữu trí tuệ và “quy tắc xuất xứ” chung,

có nghĩa là đơn giản hóa các quy định xác định XX nếu sản phẩm được “sản xuất tại” một nước. DTI cho biết chương sở hữu trí tuệ đảm bảo tính linh hoạt và hợp lý hóa các thủ tục bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, điều này sẽ mang lại lợi ích cho các phát minh của Philippines. Tuy nhiên, những người ủng hộ thương mại công bằng (Trade Justice Pilipinas) cho biết các quy tắc nghiêm ngặt hơn về sở hữu trí tuệ (IP) có thể hạn chế khả năng tiếp cận thuốc chữa bệnh của Philippines.

Tuy nhiên, phân tích mặt lợi, Bộ trưởng DTI Ramon M. Lopez lạc quan khi cho biết RCEP sẽ mở rộng hơn nữa thương mại và đầu tư của Philippines, sự minh bạch và chuỗi cung ứng khu vực. Đối với một số người, RCEP được coi là một cách để phục hồi sau cuộc chiến thương mại Trung-Mỹ và sự suy thoái kinh tế do đại dịch coronavirus gây ra. Các quy tắc xuất xứ được nới lỏng và đơn giản hóa hơn nữa theo RCEP so với các thỏa thuận song phương riêng biệt, cho phép nhiều hàng hóa hơn đủ điều kiện để hưởng mức thuế suất thấp hơn nhiều ngay cả khi đầu vào đến từ nhiều nguồn từ các thành viên RCEP khác.

Trong khi lưu ý rằng RCEP “thực sự không có gì mới” đối với Philippines về các hiệp định thương mại với một số quốc gia, chẳng hạn như Trung Quốc và Nhật Bản, vẫn còn nhiều điều để thu được từ các nước ký kết còn lại: RCEP sẽ giúp gia tăng xuất khẩu và nhập khẩu dẫn đến thâm hụt thương mại lớn hơn, do đó giúp tăng trưởng kinh tế.

Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia và New Zealand vào hiệp định thương mại tự do với ASEAN và Trung Quốc sẽ dẫn đến tăng cạnh tranh và nhập khẩu, nhưng chi phí sản xuất và sinh hoạt tương đối thấp hơn ở các nước ASEAN khác như Philippines có thể thu hút nhiều đầu tư hơn. Các nền tảng kinh tế và tín dụng được cải thiện của Philippines sẽ giúp đất nước trở thành điểm đến kinh doanh hấp dẫn và giúp thu hút nhiều đầu tư nước ngoài hơn vào Philippines. GDP sẽ tăng khi hoạt động kinh tế tăng lên và giá tiêu dùng giảm với sự gia nhập của hàng hóa rẻ hơn.

Hơn nữa, Trung Quốc và Nhật Bản sẽ được hưởng lợi, nhưng Philippines sẽ không bị bỏ lại phía sau. Tăng trưởng xuất khẩu tiềm năng sẽ được nhìn thấy ở các sản phẩm bán dẫn, trái cây và rau quả vốn là thế mạnh của PLP. Các nhà xuất khẩu điện tử tin rằng thỏa thuận này sẽ cải thiện cơ hội của ngành. RCEP có thể không thay đổi nhiều đối với các thị trường xuất nhập khẩu điện tử hàng đầu của Philippines như Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc, nhưng kỳ vọng thương mại với Úc và New Zealand cũng như một số nước ASEAN sẽ tăng. Kể từ khi RCEP được ký kết, một số DN phỏng đoán rằng RCEP sẽ giúp những công ty có hoạt động ở nước ngoài hoặc tham gia nhiều vào xuất khẩu và nhập khẩu.

CHÍNH SÁCH KINH TẾ, THƯƠNG MẠI PHILIPPINES

Philippines điều chỉnh thời gian có hiệu lực của Giấy phép Kiểm dịch Thông quan Nhập khẩu (SPS-IC)

1. Ngày 21/12/2020, Bộ Nông nghiệp PLP (DA) công bố Thông tư số 38-20 (TT38), rút ngắn thời hạn hiệu lực của các giấy phép kiểm dịch động thực vật nhập khẩu (GCN SPS-IC) đối với gạo nhập khẩu với lý do để đảm bảo rằng các lô hàng thực sự cần thì NK và không làm giảm giá gạo trong nước. Các sửa đổi nhằm mục đích ngăn chặn các thương nhân lạm dụng SPS-IC.

TT38 cắt giảm hiệu lực của GCN SPS-IC đối với gạo nhập khẩu xuống còn 20 ngày từ mức 60 ngày. Cụ thể gạo nhập khẩu vào PLP phải được xếp hàng xuống tàu trong vòng 20 ngày và phải đến cảng PLP không chậm hơn 35 ngày kể từ ngày cấp SPS-IC đối với gạo đến từ các nước ASEAN, trừ Myanmar. Các lô hàng gạo từ Myanmar và các nước khác phải đến trong vòng 65 ngày kể từ ngày được cấp SPS-IC. Sau khi công bố TT38, Cục Thực vật (BPI), cơ quan giám sát nhập khẩu sẽ tổ chức đối thoại với các bên liên quan gồm các nhà nhập khẩu và nhà sản xuất địa phương để đánh giá cung và cầu địa phương một cách thích hợp để “tinh chỉnh” các yêu cầu mới theo TT 38.

Bình luận về động thái trên, Mạng Thông tin Nông nghiệp Toàn cầu (Gain), do Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ-Cơ quan Nông nghiệp Nước ngoài tại Manila cho rằng TT 38 “có khả năng gây hạn chế thương mại gạo”. Gain đồng thời đã điều chỉnh giảm dự báo nhập khẩu gạo của Philippines cho năm thương mại 2020-2021 (tính từ tháng 7 đến hết tháng 6 năm sau) từ 2,6 xuống 2,3 triệu tấn do lượng GCN SPS-IC được cấp thấp hơn. Theo SLTK, Cục Công nghiệp Thực vật (BPI) đã cấp 678 SPS-ICs từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2020, cho tổng mức 490.441 tấn gạo NK, giảm 53% so với mức 1.187.015 tấn tương ứng với 1.462 SPS-ICs được cấp cùng kỳ năm 2019. Trên thực tế, lượng các lô hàng gạo đến Philippines từ tháng 7 đến tháng 10 là 500.097 tấn, thấp hơn 40% so với cùng kỳ năm ngoái.

2. Sau khi tham khảo ý kiến các bên, Ngày 1/1/2021, DA lại ban hành thông tư mới số 43-20 (TT43) điều chỉnh các quy định tại TT 38. Theo đó, DA gia hạn hiệu lực của SPS-IC đối với gạo và ngô nhập khẩu từ các nước ASEAN, trừ Myanmar, phải đến nước này trong vòng 60 ngày kể từ ngày SPS-IC được cấp (tức quay trở lại mức trước đây). Trong khi đó, các lô hàng đến từ Myanmar và các nước ngoài ASEAN cho phép trong vòng 90 ngày kể từ ngày cấp GCN SPS-IC.

3. Việc ban hành TT43 chỉ vài ngày sau khi DA ban hành TT 38 với quy định ngược với TT38 với lý do sau khi tham khảo ý kiến của “các bên liên quan”.

Phản đối các quy định trên, Liên đoàn Nông dân Tự do (FFF) cho biết quyết định của DA là vô trách nhiệm và thiếu thông tin. FFF cũng đặt câu hỏi về quyết định này ngay cả sau khi DA ghi nhận sự gia tăng đáng kể của sản xuất trong nước trong năm bất chấp những thảm họa. Tháng 9/2020, DA đã đình chỉ cấp SPS-IC trong bối cảnh giá thóc giảm là không có cơ sở thích hợp và nhất quán nào cả.

Tính đến hết tháng 11, lượng gạo nhập khẩu lên tới 1,974 triệu tấn, vượt mức 1,857 triệu tấn tính cho 10 tháng đầu thực hiện Luật Thuế hóa Gạo từ tháng 3 đến 12/2019. Theo

dự báo của VTOPH, lượng NK cả năm 2020 ở mức 2,2-2,3 tr. tấn như mức dự báo của Gain và lượng NK từ VN có thể ở mức 1,9-2,0 tr. tấn.

THUẾ TỰ VỆ TẠM THỜI ĐỐI VỚI Ô TÔ NHẬP KHẨU

VTOPH- Ngày 5/1/2021, Bộ Công Thương PLP công bố, Philippines áp thuế tự vệ tạm thời đối với ô tô chở khách và xe ô tô thương mại hạng nhẹ (LCV) nhập khẩu để bảo vệ ngành công nghiệp sản xuất xe có động cơ trong nước trước sự gia tăng mạnh của xe ô tô nhập khẩu. Đây là động thái đánh vào Thái Lan và Indonesia là những nước cung cấp LCV hàng đầu cho PLP.

Bộ trưởng Công Thương Ramon M. Lopez đã ban hành lệnh áp thuế tự vệ tạm thời dưới hình thức trái phiếu tiền mặt lên tới 70.000 Peso/1 ô tô chở khách nhập khẩu và 110.000 Peso/1 xe thương mại hạng nhẹ nhập khẩu (LCV).

Biện pháp tự vệ tạm thời sẽ có hiệu lực sau 15 ngày tính từ ngày được công bố vào ngày 5/1/2021. Biện pháp này sẽ có hiệu lực trong 200 ngày kể từ khi Cục Hải quan ban hành lệnh và trong khi vụ việc sẽ được Ủy ban Thuế quan điều tra chính thức để xác định xem áp dụng một biện pháp tự vệ cuối cùng có thích hợp hay không.

Hiện tại, ô tô nhập khẩu từ ASEAN có thuế suất bằng 0 nhưng phải có ít nhất 40% hàm lượng nội địa hoặc 40% linh kiện được sản xuất trong khu vực ASEAN. Ô tô từ Hàn Quốc bị áp mức thuế 5%. Theo Hiệp định Đối tác Kinh tế PLP-Nhật Bản, ô tô nhập khẩu nguyên chiếc từ Nhật Bản với dung tích động cơ trên 3 lít và sức chứa từ 10 người trở lên chịu thuế bằng 0. Tất cả các nước còn lại và các nước thành viên WTO đều bị áp mức thuế 30%.

Hầu hết xe ô tô nhập khẩu từ Thái Lan, Indonesia và Hàn Quốc. Việt Nam hiện chưa xuất khẩu xe ô tô nguyên chiếc sang PLP. Kim ngạch XK phương tiện vận tải và phụ tùng xe ô tô của VN sang PLP 11 tháng/2020 đạt 67,18 triệu USD, tăng 28,3% so với cùng kỳ năm 2019.

Ngày 13/1, theo Jakarta (ANTARA) - Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Indonesia, Agus Gumiwang Kartasmita, cho biết việc Philippines áp đặt các biện pháp bảo vệ đối với ô tô nhập khẩu từ Indonesia cho thấy khả năng cạnh tranh cao của Indonesia trên thị trường toàn cầu. Phản ứng trước các biện pháp tự vệ mà Philippines áp dụng đối với nhập khẩu ô tô chở khách và xe thương mại hạng nhẹ (LCV) của Indonesia, Ông cho biết thêm, sản lượng ô tô của Indonesia trong năm 2019 đạt 1.286.848 chiếc, cao hơn nhiều so với mức sản xuất tại Philippines, được ghi nhận là 95.094 chiếc trong cùng kỳ. Theo Bộ trưởng, ngành công nghiệp ô tô của Indonesia đang có triển vọng với ít nhất 30 nghìn tỷ Rupia đầu tư sẽ đổ vào Indonesia vào lĩnh vực ô tô.

Indonesia xuất khẩu các sản phẩm ô tô sang hơn 80 quốc gia. Trung bình xuất khẩu 200 nghìn chiếc/năm. Từ tháng 1 đến tháng 11 năm 2020, Indonesia đã xuất xưởng 206.685 chiếc ô tô nguyên chiếc (CBU), 46.446 chiếc xe nhập khẩu nguyên chiếc (CKD) và 53,6 triệu chiếc phụ tùng thay thế. Ông cho biết Philippines sẽ phải chứng minh rằng nhập khẩu ô tô từ Indonesia đã làm tổn thương ngành công nghiệp trong nước và khiến nước này áp đặt các biện pháp tự vệ. Ông nói thêm: “Bởi vì việc áp đặt các biện pháp tự vệ sẽ mang lại hậu quả cho Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Chính phủ Philippines đã thực hiện bảo hộ mậu dịch tạm thời dưới hình thức đánh thuế nhập khẩu xe du lịch và xe thương mại hạng nhẹ từ Indonesia. Chiến lược đã được thực hiện để bảo vệ các ngành công nghiệp địa phương.

DTI khẳng định thẩm quyền về biện pháp tự vệ đối với Xi MĂNG

MB- Bộ Công Thương PLP (DTI) giữ lập trường rằng bộ này không cần có sự đồng thuận của Ủy ban Thuế quan (TC) để điều chỉnh mức thuế tự vệ đối với một mặt hàng nhập khẩu cụ thể đã gây thiệt hại hoặc đe dọa nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong nước.

Cục trưởng Cục Nhập khẩu (BIS) Luis Catibayan nêu khi được TC yêu cầu trả lời về các quan điểm khác nhau về quyết định của Bộ trưởng DTI Ramon M. Lopez về việc điều chỉnh thuế tự vệ vào năm thứ hai của biện pháp tự vệ trong ba năm trên xi măng nhập khẩu. Ông này nhấn mạnh rằng đó là “quyết định của Bộ trưởng DTI” và “Bộ trưởng DTI có quyền quyết định” mức thuế tự vệ.

Vào năm thứ hai của biện pháp tự vệ xi măng kéo dài 3 năm, BT Lopez đã sửa đổi Lệnh áp thuế tự vệ (DAO) ban đầu của mình và ban hành Lệnh hành chính của Bộ (DAO) số 20-08 loạt năm 2020, điều chỉnh mức thuế thành P9,80 thay vì P9 cho mỗi lần áp dụng cuối cùng. tỷ lệ vào năm thứ hai theo yêu cầu của Lopez trong đơn đặt hàng ban đầu của anh ấy (DAO số 19-13).

Mặc dù cao hơn mức thuế P9 trên mỗi túi trong quyết định ban đầu cho năm thứ hai, Catibayan nhấn mạnh rằng mức thuế P9,80 trên mỗi túi vẫn thấp hơn mức P10 được áp dụng trong năm đầu tiên của biện pháp tự vệ.

Nhưng Ủy viên UB Thuế, Ernesto L. Albano, nói rằng ông không biết về lệnh DTI, mặc dù Chủ tịch Ủy ban TC Marilou P. Mendoza thừa nhận sự tồn tại của lệnh DTI. Trong khi đó, các nhà nhập khẩu xi măng cũng tuyên bố rằng BOC đã thu mức thuế mới và hiện họ đang trả mức thuế mới.

Theo các nguồn tin bí mật trong buổi điều trần công khai hôm 18/12/2020, Albano đã lưu ý về lịch trình của biện pháp tự vệ dứt điểm và nhấn mạnh rằng theo luật lệ thuế phải giảm. Ông nói rằng DTI không thể tăng thuế cao hơn (9,80 peso/bao 40 kg) so với mức đã được phê duyệt trước đó (P9,00). "DTI không thể làm điều đó, lịch trình đã được đặt

ra, đó là điểm chung của toàn bộ ngành công nghiệp nên cải thiện, do đó nhiệm vụ sẽ giảm xuống,” Albano nói. Trong thời gian 3 năm thực hiện, các công ty xi măng dự kiến sẽ có những điều chỉnh và có thể cạnh tranh với hàng nhập khẩu khi biện pháp tự vệ hết hiệu lực.

Catibayan cho biết mức thuế P9,80 trên 40 kg vào năm thứ hai cũng là để ghi nhận dữ liệu do Hiệp hội các nhà sản xuất xi măng Philippines (CeMAP) đưa ra để điều chỉnh mức thuế do thuế tự vệ P10 không có hiệu quả răn đe dòng xi măng nhập khẩu. “Chúng tôi không thể tăng thuế suất vào năm đầu tiên vì yêu cầu của WTO là tự do hóa từng bước. Vì vậy, chúng tôi đã điều chỉnh thành P9.80, nhưng đó là quyền quyết định của BT ”.

Khi áp đặt mức thuế tự vệ cao hơn, DTI đã trích dẫn kiến nghị của Hiệp hội các nhà sản xuất Xi Măng (CeMAP), trong đó yêu cầu duy trì mức thuế P10 trong năm thứ hai nếu như DTI không tăng thêm P2 tức P12/bao 40 kg.

CeMAP cho biết từ khi áp dụng biện pháp tự vệ lượng xi măng nhập khẩu đã giảm và đã giúp ngành công nghiệp có sân chơi bằng phẳng kể từ nửa cuối năm 2019, nhóm các nhà sản xuất xi măng cũng nhận thấy rằng nhập khẩu xi măng dường như tăng trở lại trong thời gian nửa đầu năm 2020 (dẫn chứng chủ quan và mơ hồ).

SỰ KIỆN THƯƠNG MẠI- HỘI CHỢ- TRIỂN LÃM- CƠ HỘI KINH DOANH

Triển lãm Xây dựng và Xây dựng Thế giới Philippines lần thứ 25

Mặc dầu trong bối cảnh đại dịch chưa có ngày hẹn dừng, với sự nỗ lực và quyết tâm cao của các nhà tổ chức triển lãm và các bên tham gia, WORLDBEX 2021 đã sẵn sàng tổ chức một sự kiện hoành tráng khác cho ngành xây dựng và thiết kế. Sự kiện này sẽ diễn ra vào ngày 23-26 tháng 9 năm 2021 tại Trung tâm Thương mại Thế giới Metro Manila.

WORLDBEX 2021 được tổ chức bởi Worldbex Services International, công ty tổ chức sự kiện và triển lãm hàng đầu tại Philippines.

Địa chỉ liên hệ:

inquire@worldbexevents.com hoặc +632 8656-9239 và trên FB &IG @worldbex

DAN VIL COMMERCIAL CORPORATION

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DAN VIL chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực nhập khẩu và kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp như bột mì, ngũ cốc, ngô và các sản phẩm thực phẩm khác cho người cũng như thức ăn chăn nuôi, tất cả các nhãn hiệu riêng. Công ty được thành

lập vào ngày 06 tháng 10 năm 1988. Hoạt động kinh doanh trở nên thành công và với đủ nguồn lực tiếp thị, DAN VIL đã có thể thêm nhiều sản phẩm tiêu dùng hơn.

Hiện tại, hoạt động của công ty chủ yếu dựa vào việc nhập khẩu các sản phẩm thực phẩm phục vụ con người như ngũ cốc và bột mì, thức ăn gia súc và một số sản phẩm công nghiệp như màng căng, hợp kim chủ, rhodium và dụng cụ trang sức cho thị trường Philippines.

Hiện tại, công ty đang tìm kiếm các nhà cung cấp và đối tác về gạo, ngô và các sản phẩm nông nghiệp khác và muốn hợp tác độc quyền.

Hiện công ty đang tìm đối tác và nhà cung cấp gạo độc quyền. Có thể bắt đầu với một số lượng nhỏ trước, sau đó có thể tăng dần. Khả năng nhập khẩu có thể lên đến 50 FCL mỗi tuần với giả định chất lượng và giá cả sẽ đáp ứng thị trường của chúng tôi và nếu nền kinh tế Philippines trở lại bình thường, công ty sẽ đạt được mục tiêu của mình.

Liên hệ:

Mr. Deo Daniel B. Villacorta

President/Managing Director

Unit 2, 3rd Floor Topy Building IV. No. 3 Economia St., Bagumbayan,
Quezon City 1110, Metro Manila, Philippines

Telephone Number (+632) 634-539 / (+632) 571-5178

Fax Number (+632) 637-7746

Email: deo.villacorta@dvc-ph.com

www.danvilcommcorp.com

Skype ID: danvilcommcorp

THƯƠNG VỤ VIỆT NAM TẠI PHILIPPINES (VTOPH)

ĐT: + 63 28 40436549

Email: ph@moit.gov.vn

Địa chỉ: 670 Ocampo Street, Malate, Metro Manila

Post No. 1017